

Số: 1716/SVHTTDL-VH

Đồng Nai, ngày 15 tháng 8 năm 20202

V/v đề nghị đăng Công thông tin điện tử lấy
ý kiến góp ý dự thảo Quyết định phân cấp, ủy quyền
quản lý di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng
cảnh xếp hạng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

Kính gửi: Công Thông tin điện tử - Văn phòng UBND tỉnh.

Thực hiện Thông báo Kết luận số 157/TB-UBND ngày 21 tháng 4 năm 2022 của Phó Chủ tịch UBND tỉnh Nguyễn Sơn Hùng tại cuộc họp nghe báo cáo công tác quản lý di tích danh thắng trên địa bàn tỉnh, theo đó giao nhiệm vụ cho Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch rà soát Quyết định số 39/2018/QĐ-UBND ngày 27/9/2018 của UBND tỉnh về phân cấp, ủy quyền quản lý di tích danh thắng xếp hạng trên địa bàn tỉnh, đối với những nội dung chưa hiệu quả, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tham mưu UBND tỉnh điều chỉnh phù hợp với tình hình thực tế địa phương.

Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã xây dựng dự thảo Quyết định ban hành Quy định phân cấp, ủy quyền quản lý di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh xếp hạng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai (thay thế Quyết định số 39/2018/QĐ-UBND ngày 27/9/2018).

Nhằm đảm bảo thực hiện theo đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đề nghị Công Thông tin điện tử tỉnh đăng dự thảo Quyết định ban hành Quy định phân cấp, ủy quyền quản lý di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh xếp hạng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai để lấy ý kiến đóng góp rộng rãi của các cơ quan, đơn vị, tổ chức và Nhân dân vào dự thảo trên (gửi kèm dự thảo Quyết định)./. 

Nơi nhận: 

- Như trên;
- Giám đốc và các PGĐ Sở;
- Văn phòng Sở;
- Lưu: VT, VH (Nh)

GIÁM ĐỐC



Lê Thị Ngọc Loan

Số: /2022/QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày tháng năm 2022

(DỰ THẢO)

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định phân cấp, ủy quyền quản lý di tích
lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh xếp hạng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019.

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020.

Căn cứ Luật Di sản văn hóa ngày 29 tháng 6 năm 2001;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa ngày 18 tháng 6 năm 2009;

Căn cứ Luật Tín ngưỡng, tôn giáo ngày 18 tháng 11 năm 2016;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 98/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 9 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Di sản văn hóa và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa;

Căn cứ Nghị quyết 05/2005/NQ-CP ngày 18 tháng 4 năm 2005 của Chính phủ về đẩy mạnh xã hội hóa các hoạt động giáo dục, y tế, văn hóa và thể dục thể thao;

Căn cứ Nghị định số 166/2018/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2018 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ hướng dẫn một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 4 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

Căn cứ Thông tư liên tịch số 19/2013/TTLT-BVHTTDL-BTNMT ngày 30 tháng 12 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch - Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn bảo vệ môi trường trong hoạt động du lịch, tổ chức lễ hội, bảo vệ và phát huy giá trị di tích;

Căn cứ Thông tư số 15/2019/TT-BVHTTDL ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về quy định chi tiết một số quy định về bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích.

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số.../TTr-SVHTTDL ngày...tháng....năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định phân cấp, ủy quyền quản lý di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh xếp hạng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ...tháng...năm 2022 và thay thế Quyết định số 39/2018/QĐ-UBND ngày 27/9/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định phân cấp, ủy quyền quản lý di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh xếp hạng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, các đơn vị, các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Sở Tư pháp;
- Chánh, Phó Chánh Văn phòng UBND tỉnh;
- Trung tâm Công báo;
- Lưu: VT, KG-VX.

TM.UBND TỈNH
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Sơn Hùng

(DỰ THẢO)

QUY ĐỊNH

**Phân cấp, ủy quyền quản lý di tích lịch sử - văn hóa,
danh lam thắng cảnh xếp hạng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai**
(Ban hành kèm theo Quyết định số: /2022/QĐ-UBND
ngày...tháng...năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về phân cấp, ủy quyền quản lý đối với di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh có Quyết định xếp hạng cấp quốc gia đặc biệt, cấp quốc gia, cấp tỉnh trên địa bàn tỉnh Đồng Nai (sau đây viết tắt là di tích - danh thắng)

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các cơ quan quản lý nhà nước, đơn vị thuộc tỉnh; các cơ quan tổ chức Trung ương đóng chân trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.
2. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố (sau đây viết tắt là UBND cấp huyện).
3. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến công tác quản lý di tích - danh thắng xếp hạng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Điều 3. Nguyên tắc quản lý nhà nước về di tích - danh thắng

1. UBND tỉnh Đồng Nai thống nhất quản lý nhà nước đối với di tích - danh thắng trên địa bàn tỉnh. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm tham mưu giúp UBND tỉnh thực hiện việc quản lý nhà nước về di tích - danh thắng nói chung và quản lý trực tiếp một số di tích được phân cấp nói riêng.
2. UBND cấp huyện có trách nhiệm quản lý nhà nước về di tích - danh thắng trên địa bàn theo sự phân cấp của UBND tỉnh.
3. Các Sở, ngành, cơ quan trực thuộc UBND tỉnh, các cơ quan Trung ương đóng chân trên địa bàn tỉnh có liên quan, UBND cấp huyện có trách nhiệm phối hợp với Sở VHTTDL thực hiện quản lý nhà nước về di tích - danh thắng trên địa bàn tỉnh.
4. Nội dung quản lý nhà nước về di tích - danh thắng theo Luật Di sản văn hóa, Luật Xây dựng, Nghị định của Chính phủ, các văn bản hiện hành của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các văn bản quy phạm pháp luật khác liên quan và của UBND tỉnh Đồng Nai.

5. Thường xuyên phối hợp, thống nhất giữa các cơ quan, đơn vị trong quá trình tổ chức thực hiện.

6. Ưu tiên kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước (Trung ương (nếu có), tỉnh, huyện) đầu tư có trọng điểm cho các di tích lịch sử cách mạng quan trọng và các di tích có giá trị đặc biệt ở địa phương. Các di tích khác chủ yếu sử dụng nguồn vốn vận động xã hội hóa và các nguồn vốn khác (nếu có);

Chương II

PHÂN CẤP QUẢN LÝ CÁC DI TÍCH - DANH THẮNG XẾP HẠNG

(Đính kèm phụ lục chi tiết)

Điều 4. Phân cấp cho Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, UBND cấp huyện quản lý nhà nước về di tích - danh thắng và quản lý trực tiếp các di tích - danh thắng xếp hạng

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

a) Di tích Thành cổ Biên Hòa - phường Quang Vinh (cấp Quốc gia);

b) Di tích Nơi diễn ra cuộc nổi dậy phá khám Tân Hiệp ngày 02/12/1956 - phường Tân Tiến (cấp Quốc gia);

c) Di tích Nhà hội Bình Trước - phường Thanh Bình (cấp Quốc gia);

d) Di tích Lăng mộ Trịnh Hoài Đức - phường Trung Dũng (cấp Quốc gia);

d) Di tích Nhà Xanh - phường Thống Nhất (cấp Quốc gia);

e) Di tích Văn miếu Trần Biên - phường Bửu Long (cấp Quốc gia);

g) Di tích mộ và đền thờ Nguyễn Hữu Cảnh - phường Hiệp Hòa (cấp quốc gia).

2. UBND thành phố Biên Hòa

a) Di tích Đài Chiến sĩ - phường Trung Dũng (cấp Quốc gia).

b) Di tích quảng trường Sông Phố - phường Thanh Bình (cấp Quốc gia).

c) Di tích nhà cổ Trần Ngọc Du - phường Tân Vạn (cấp tỉnh).

3. UBND thành phố Long Khánh

a) Di tích Mộ Cự thạch Hàng Gòn - xã Hàng Gòn (cấp quốc gia đặc biệt);

b) Di tích Tòa Hành chánh Long Khánh - phường Xuân An (cấp quốc gia);

c) Di tích Địa điểm căn cứ Thị ủy Long Khánh - xã Bàu Trâm và xã Bảo Quang (cấp tỉnh).

d) Di tích Địa điểm ghi dấu trận tập kích đồn Hoàng Diệu ngày 18/5/1969 - phường Bảo Vinh (cấp tỉnh).

4. UBND huyện Long Thành

Di tích Căn cứ Tỉnh ủy Biên Hòa nông thôn (U3) - xã Bình Sơn, huyện Long Thành (cấp tỉnh);

5. UBND huyện Trảng Bom

a) Di tích Địa điểm Chiến thắng Yếu khu Quân sự Trảng Bom - thị trấn Trảng Bom (cấp tỉnh);

b) Di tích Căn cứ Tỉnh ủy Biên Hòa đô thị (U1) - xã Thanh Bình, huyện Trảng Bom (cấp tỉnh).

6. UBND huyện Nhơn Trạch

a) Di tích Địa đạo Nhơn Trạch - xã Long Thọ (cấp quốc gia);

b) Di tích Vụ thám sát Giồng Sắn - xã Phú Đông (cấp quốc gia);

c) Di tích Căn cứ Sở chỉ huy Đặc khu Quân sự khu Rừng Sác và Đoàn 10 Đặc công Rừng Sác - xã Phước An (cấp quốc gia);

d) Di tích Địa điểm diễn ra trận đánh giữa Tiểu đoàn 2 (Trung đoàn 4, Sư đoàn 5) và Đại đội 240 Biên Hòa với Tiểu đoàn Mãng Xà Vương Thái Lan vào ngày 20/12/1967 - xã Long Thọ (cấp tỉnh).

7. UBND huyện Xuân Lộc

a) Di tích Danh lam thắng cảnh núi Chứa Chan - xã Xuân Trường, Xuân Thọ, Suối Cát, Xuân Hiệp, thị trấn Gia Ray (cấp quốc gia);

b) Di tích danh lam thắng cảnh Hồ Núi Le - Thị trấn Gia Ray (cấp tỉnh);

c) Di tích Căn cứ Rừng Lá - xã Xuân Hòa (cấp tỉnh)."

8. UBND huyện Vĩnh Cửu

a) Di tích Địa điểm thành lập Chi bộ Cộng sản Bình Phước - Tân Triều và Tỉnh ủy lâm thời tỉnh Biên Hòa - xã Tân Bình (cấp tỉnh);

b) Di tích khảo cổ học Đồi Phòng Không - xã Hiếu Liêm, huyện Vĩnh Cửu (cấp tỉnh)."

9. UBND huyện Định Quán

a) Di tích Địa điểm Chiến thắng La Ngà - xã Phú Ngọc (cấp quốc gia);

b) Di tích Danh thắng Đá chông Định Quán - thị trấn Định Quán (cấp quốc gia).

10. UBND huyện Tân Phú

Di tích Địa điểm ghi dấu sự kiện vượt ngục Tà Lài - xã Tà Lài (cấp tỉnh).

Điều 5. Nội dung phân cấp cho Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, UBND cấp huyện

1. Chịu trách nhiệm thực hiện công tác quản lý nhà nước về di tích - danh thắng theo danh mục được phân cấp, cụ thể:

a) Chỉ đạo thực hiện chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chính sách phát triển sự nghiệp bảo vệ và phát huy giá trị di tích - danh thắng.

b) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến và thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về lĩnh vực di tích - danh thắng.

c) Tổ chức, chỉ đạo các hoạt động bảo vệ và phát huy các giá trị về di tích - danh thắng. Tuyên truyền giáo dục về di tích - danh thắng cho mọi đối tượng.

d) Huy động, quản lý, sử dụng các nguồn lực cho việc bảo vệ và phát huy giá trị di tích - danh thắng.

e) Chỉ đạo khen thưởng trong việc bảo vệ và phát huy giá trị di tích - danh thắng được phân cấp.

2. Quản lý trực tiếp các di tích - danh thắng xếp hạng được UBND tỉnh phân cấp. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn chuyên môn về di sản văn hóa.

3. Chịu trách nhiệm trong công tác quản lý, bảo quản, tu bổ và phát huy giá trị các di tích - danh thắng được phân cấp quản lý, chủ động xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai thực hiện việc quảng bá và khai thác giá trị di tích - danh thắng gắn với phát triển du lịch tại địa phương có hiệu quả.

4. Chịu trách nhiệm phòng ngừa, ngăn chặn và xử lý kịp thời những hành vi phá hoại, chiếm đoạt, sử dụng trái phép di tích - danh thắng theo thẩm quyền; báo cáo, đề nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền xử lý kịp thời các vi phạm ngoài thẩm quyền.

5. Xây dựng kế hoạch và lập dự án, báo cáo kinh tế - kỹ thuật, bảo quản, phục hồi, tu sửa cấp thiết, trùng tu tôn tạo di tích - danh thắng theo Luật Di sản văn hóa. Luật Xây dựng và các quy định của pháp luật hiện hành có liên quan.

6. UBND cấp huyện, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch được phân cấp quản lý trực tiếp các di tích làm chủ đầu tư các công trình tu bổ, tôn tạo di tích có nguồn vốn ngân sách, ngân sách kết hợp xã hội hóa đối với các di tích được phân cấp quản lý trực tiếp (ngoại trừ các công trình do UBND tỉnh quyết định).

7. Các di tích cấp quốc gia, cấp tỉnh (loại hình lịch sử cách mạng, khảo cổ) được xếp hạng sau khi Quyết định này có hiệu lực được phân cấp cho UBND cấp huyện nơi có di tích xếp hạng quản lý;

8. Được thực hiện việc vận động nguồn kinh phí xã hội hóa để phục vụ cho hoạt động bảo quản, tu sửa cấp thiết và trùng tu, tôn tạo di tích - danh thắng tại các địa phương theo đúng quy định của pháp luật.

9. UBND cấp huyện, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có thể phân cấp cho cơ quan chuyên môn trực thuộc, cơ quan cấp dưới thực hiện các nội dung được UBND tỉnh phân cấp, nhưng phải được sự đồng ý của UBND tỉnh.

Chương III

ỦY QUYỀN CÁC ĐƠN VỊ, TỔ CHỨC QUẢN LÝ DI TÍCH - DANH THẮNG XẾP HẠNG

(Đính kèm phụ lục chi tiết)

Điều 6. Ủy quyền các đơn vị Trung ương đóng chân trên địa bàn tỉnh quản lý di tích - danh thắng

1. Vườn Quốc gia Cát Tiên (Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)
Di tích danh lam thắng cảnh Vườn Quốc gia Cát Tiên (cấp quốc gia đặc biệt).

2. Tổng Công ty Cao su Đồng Nai (Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

Di tích Vườn cao su đầu tiên, Sân diêm đồn diên Cao su Dầu Giây - xã Bàu Hàm 2, huyện Thống Nhất (cấp tỉnh).

3. Sư đoàn 302 (Quân khu 7)

Di tích Địa điểm thành lập Đoàn 125 - Tiền thân của lực lượng vũ trang đoàn kết cứu nước Campuchia - xã Long Giao, huyện Cẩm Mỹ (cấp quốc gia).

Điều 7. Ủy quyền các đơn vị thuộc tỉnh quản lý di tích - danh thắng

1. Công ty TNHH MTV Đầu tư và Phát triển Bửu Long

Danh thắng Bửu Long - trong khu di tích Danh thắng Bửu Long và chùa Bửu Phong - phường Bửu Long, Tp. Biên Hòa (cấp quốc gia);

2. Khu Bảo tồn Thiên nhiên - Văn hóa Đồng Nai

a) Di tích Căn cứ Khu ủy miền Đông Nam bộ - Xã Hiếu Liêm, huyện Vĩnh Cửu (cấp Quốc gia).

b) Di tích Căn cứ Trung ương Cục miền Nam (1961-1962) - xã Phú Lý, huyện Vĩnh Cửu (cấp Quốc gia).

c) Di tích Địa đạo Địa đạo Suối Linh - xã Hiếu Liêm, huyện Vĩnh Cửu (cấp Quốc gia).

d) Di tích khảo cổ học Suối Linh - xã Hiếu Liêm, huyện Vĩnh Cửu (cấp tỉnh)".

Điều 8. Danh mục ủy quyền Ban Quản lý/ Ban quý tế cơ sở tín ngưỡng, Ban Trị sự cơ sở tôn giáo quản lý di tích - danh thắng

1. Thành phố Biên Hòa

a) Di tích đền thờ Nguyễn Tri Phương - phường Bửu Hòa (cấp quốc gia);

b) Di tích mộ, đền thờ Đoàn Văn Cự và 16 Nghĩa binh Thiên địa hội - phường Tam Hòa, phường Tam Hiệp (cấp quốc gia);

c) Di tích chùa Long Thiên - phường Bửu Hòa (cấp quốc gia);

d) Di tích chùa Bửu Phong - trong khu di tích Danh thắng Bửu Long và chùa Bửu Phong - phường Bửu Long (cấp quốc gia);

đ) Di tích chùa Đại Giác - xã Hiệp Hòa (cấp quốc gia);

e) Di tích chùa Ông (Thất phủ cổ miếu) - xã Hiệp Hòa (cấp quốc gia);

g) Di tích đình Tân Lâm - phường Hòa Bình (cấp quốc gia);

h) Di tích đình An Hòa - xã An Hòa (cấp quốc gia);

i) Di tích miếu Tổ sư (chùa Bà Thiên Hậu) - phường Bửu Long (cấp tỉnh);

k) Di tích đền thờ Quốc Tổ Hùng Vương - phường Bình Đa (cấp tỉnh);

l) Di tích chùa Bửu Hưng - phường Quang Vinh (cấp tỉnh);

m) Di tích đình Bình Quan - xã Hiệp Hòa (cấp tỉnh).

n) Di tích đình Bình Thiên - phường Quang Vinh (cấp tỉnh);

o) Di tích đình Phước Lư - phường Quyết Thắng (cấp tỉnh);

p) Di tích đình Hưng Phú - phường Hiệp Hòa (cấp tỉnh);

q) Di tích đình Thành Hưng - phường Hiệp Hòa (cấp tỉnh).

2. Thành phố Long Khánh

Cụm di tích đình Xuân Lộc - chùa Xuân Hòa - phường Xuân An (cấp tỉnh).

3. Huyện Thống Nhất

a) Di tích đình Hưng Lộc - xã Hưng Lộc (cấp tỉnh);

b) Di tích đình Dầu Giây - xã Bàu Hàm 2 (cấp tỉnh).

4. Huyện Long Thành

a) Di tích Mộ Nguyễn Đức Ứng và 27 Nghĩa binh chống Pháp - xã Long Phước (cấp quốc gia).

b) Di tích đình Phước Lộc - thị trấn Long Thành (cấp tỉnh);

c) Di tích đền thờ Trần Hưng Đạo - xã Bình Sơn (cấp tỉnh).

d) Di tích Đình Phước Nguyên - xã An Phước (cấp tỉnh);

đ) Di tích Đình An Lợi - xã An Phước (cấp tỉnh).

5. Huyện Nhơn Trạch

a) Di tích đình Phước Thiện - xã Phước Thiện (cấp tỉnh);

b) Di tích đình Phú Mỹ - xã Phú Mỹ (cấp tỉnh).

6. Huyện Vĩnh Cửu

- a) Di tích đình Long Chiến - xã Bình Lợi (cấp tỉnh);
- b) Di tích đình Phú Trạch - xã Thạnh Phú (cấp tỉnh);
- c) Di tích đình Cẩm Vinh - xã Tân Bình (cấp tỉnh).

7. Huyện Tân phú

Di tích đền thờ Quốc Tổ Hùng Vương - xã Phú Sơn (cấp tỉnh).

Điều 9. Nội dung ủy quyền quản lý di tích - danh thắng xếp hạng trên địa bàn tỉnh

1. Đối với các cơ quan Trung ương đóng chân trên địa bàn tỉnh và các đơn vị, tổ chức thuộc tỉnh

a) Các đơn vị quản lý di tích - danh thắng được ủy quyền chịu sự quản lý nhà nước về di tích - danh thắng của UBND cấp huyện.

b) Chịu trách nhiệm quản lý, bảo quản, tu bổ và phát huy giá trị các di tích - danh thắng được ủy quyền quản lý, chủ động xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai thực hiện việc quảng bá và khai thác giá trị di tích - danh thắng gắn với phát triển du lịch tại địa phương có hiệu quả.

c) Chịu trách nhiệm trong công tác bảo vệ, phòng ngừa trộm cắp hiện vật và tài sản, phòng chống cháy nổ, thiên tai tại các di tích - danh thắng. Chủ động ngăn chặn và báo cáo kịp thời cho chính quyền địa phương và cơ quan quản lý nhà nước về di tích - danh thắng các vi phạm liên quan đến di tích - danh thắng.

d) Xây dựng kế hoạch và lập dự án, báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ di tích theo Luật Di sản văn hóa, Luật Xây dựng và các quy định khác của pháp luật hiện hành có liên quan từ nguồn xã hội hóa.

đ) Các đơn vị được ủy quyền quản lý di tích - danh thắng là chủ đầu tư các công trình trùng tu, tôn tạo, sửa chữa có nguồn vốn của đơn vị, doanh nghiệp và nguồn xã hội hóa (ngoại trừ các công trình do UBND tỉnh quyết định).

e) Đơn vị được ủy quyền quản lý di tích - danh thắng phải thực hiện đúng nội dung và chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn mà mình được ủy quyền; đơn vị nhận ủy quyền không được ủy quyền tiếp cho cơ quan, tổ chức khác thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn đã được UBND tỉnh ủy quyền.

2. Đối với Ban Quản lý/Ban Quý tế cơ sở tín ngưỡng, Ban Trị sự cơ sở tôn giáo

a) Chịu trách nhiệm quản lý, bảo quản, tu bổ và phát huy giá trị các di tích - danh thắng được ủy quyền quản lý, chủ động xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai thực hiện khai thác, phát huy giá trị di tích - danh thắng gắn với giá trị văn hóa phi vật thể của di tích đến với cộng đồng, góp phần giới thiệu, quảng bá

các giá trị lịch sử, văn hóa, kiến trúc, nghệ thuật... đến với nhân dân và du khách.

b) Các di tích - danh thắng do các cơ sở tín ngưỡng, tôn giáo được ủy quyền quản lý chịu sự quản lý nhà nước về di tích - danh thắng của UBND cấp huyện hoặc UBND cấp xã, Phòng Văn hóa và Thông tin (nếu được phân cấp của UBND cấp huyện), Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn chuyên môn về di sản văn hóa.

c) Chịu trách nhiệm trong công tác bảo vệ, phòng ngừa trộm cắp hiện vật và tài sản, phòng chống cháy nổ, thiên tai tại các di tích - danh thắng. Chủ động ngăn chặn và báo cáo kịp thời cho chính quyền địa phương và cơ quan quản lý nhà nước về di tích - danh thắng các vi phạm liên quan đến di tích - danh thắng.

d) Xây dựng kế hoạch và lập dự án, báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ di tích theo Luật Di sản văn hóa, Luật Xây dựng và các quy định khác của pháp luật có liên quan từ nguồn xã hội hóa.

đ) Ban Quản lý, Ban Trị sự các di tích là cơ sở tín ngưỡng, cơ sở tôn giáo là chủ đầu tư các công trình trùng tu, tôn tạo, sửa chữa, tu sửa cấp thiết sử dụng kinh phí từ nguồn vốn xã hội hóa do cơ sở vận động.

e) UBND cấp huyện làm chủ đầu tư công trình trùng tu, tôn tạo, tu sửa cấp thiết các di tích là cơ sở tín ngưỡng, cơ sở tôn giáo thực hiện từ nguồn xã hội hóa do cơ sở tín ngưỡng, cơ sở tôn giáo vận động nhưng cơ sở tín ngưỡng, cơ sở tôn giáo không có khả năng hoặc không nhận làm chủ đầu tư.

g) Các di tích là cơ sở tín ngưỡng có Quyết định xếp hạng được ủy UBND tỉnh ủy quyền Ban Quý tế quản lý. Nếu UBND cấp xã quyết định thành lập Ban Quản lý di tích theo quy định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (gồm đại diện lãnh đạo UBND cấp xã, các ban ngành cấp xã, đại diện Ban Quý tế cơ sở tín ngưỡng) thì được ủy quyền Ban Quản lý di tích trực tiếp quản lý; các di tích là cơ sở tôn giáo được ủy quyền cho Ban Trị sự các chùa quản lý trực tiếp theo quy định của pháp luật.

h) Các di tích - danh thắng là cơ sở tín ngưỡng, cơ sở tôn giáo được xếp hạng sau khi Quyết định này có hiệu được ủy quyền cho Ban Quản lý/Ban Quý tế cơ sở tín ngưỡng, Ban Trị sự cơ sở tôn giáo có di tích xếp hạng trực tiếp quản lý.

i) Ban Quản lý/Ban Quý tế cơ sở tín ngưỡng, Ban Trị sự cơ sở tôn giáo được ủy quyền quản lý di tích - danh thắng phải thực hiện đúng nội dung và chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn mà mình được ủy quyền; các tổ chức nhận ủy quyền quản lý di tích - danh thắng không được ủy quyền tiếp cho tổ chức khác thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn đã được UBND tỉnh ủy quyền.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 10. Trách nhiệm thực hiện

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

a) Sở VH TTDL có trách nhiệm tham mưu giúp UBND tỉnh thực hiện việc quản lý nhà nước về di tích - danh thắng, về lễ hội tín ngưỡng và các cơ sở tín ngưỡng là di tích - danh thắng đã được xếp hạng hoặc đã được UBND tỉnh đưa vào danh mục kiểm kê di tích của địa phương.

b) Hướng dẫn, kiểm tra các đơn vị được phân cấp, ủy quyền trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn đã phân cấp, ủy quyền của UBND tỉnh về các nội dung trong Quy định phân cấp, ủy quyền quản lý di tích – danh thắng xếp hạng trên địa bàn tỉnh. Đồng thời, chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh trong việc thực hiện nhiệm vụ nêu trên.

c) Tham mưu UBND tỉnh phân cấp, ủy quyền đơn vị quản lý di tích - danh thắng được xếp hạng cấp quốc gia đặc biệt sau khi UBND tỉnh phê duyệt Quyết định ban hành Quy định phân cấp, ủy quyền quản lý di tích - danh thắng xếp hạng trên địa bàn tỉnh.

d) Tổ chức các lớp tập huấn về Luật Di sản văn hóa và công tác bảo tồn - bảo tàng cho cán bộ văn hóa - thông tin cơ sở; đồng thời chịu trách nhiệm hướng dẫn, đào tạo đội ngũ cán bộ chuyên trách ở địa phương để tăng cường công tác quản lý, bảo vệ và tuyên truyền, quảng bá các di tích - danh thắng có hiệu quả.

Xây dựng các đề tài nghiên cứu khoa học trong việc bảo tồn và phát huy giá trị di tích - danh thắng.

đ) Phối hợp các Sở, ban ngành liên quan tăng cường công tác quản lý nhà nước về di tích - danh thắng theo Luật Di sản Văn hóa, các Nghị định của Chính phủ, văn bản của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và UBND tỉnh Đồng Nai.

e) Tham mưu UBND tỉnh văn bản đề nghị Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch thẩm định quy hoạch, báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ, tôn tạo di tích cấp Quốc gia, Quốc gia đặc biệt; trình UBND tỉnh phê duyệt sau khi có ý kiến thỏa thuận, thẩm định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và ý kiến của các Sở, ban ngành, địa phương và các đơn vị liên quan.

Tham gia ý kiến đối với thiết kế bản vẽ thi công tu bổ di tích cấp tỉnh; tham mưu UBND tỉnh có văn bản đề nghị Cục Di sản Văn hóa tham gia ý kiến đối với thiết kế bản vẽ thi công tu bổ di tích cấp Quốc gia, Quốc gia đặc biệt và báo cáo UBND tỉnh, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch khi hoàn thành việc tu sửa.

g) Tham mưu UBND tỉnh việc tu sửa cấp thiết, bảo quản định kỳ hoặc đối tượng kiểm kê di tích của pháp luật hiện hành có liên quan.

h) Hướng dẫn các đơn vị được phân cấp, ủy quyền quản lý di tích - danh thắng, các đơn vị chủ đầu tư trùng tu, tôn tạo, phục hồi, tu sửa cấp thiết di tích

về chuyên môn theo quy định của Luật Di sản văn hóa, các Nghị định của Chính phủ, Thông tư của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

i) Xây dựng quy hoạch, kế hoạch về xây dựng bảo đảm cho việc trùng tu, tôn tạo và phát huy giá trị di tích - danh thắng.

k) Phối hợp các địa phương tổ chức thanh, kiểm tra, xử lý các vi phạm trong công tác trùng tu, tôn tạo, phục hồi di tích và xâm hại di tích - danh thắng trên địa bàn.

l) Ban hành văn bản chấp thuận về sự cần thiết xây dựng và quy mô công trình tín ngưỡng, tôn giáo thuộc dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh trước khi lập dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi theo quy định của pháp luật hiện hành.

m) Tham mưu, báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư, trình cơ quan thường trực Hội đồng thẩm định chủ trương đầu tư khi có đề xuất của đơn vị liên quan theo quy định.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư

a) Chủ trì, phối hợp Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Tài chính và các đơn vị có liên quan thẩm định nguồn vốn, khả năng cân đối vốn để tham mưu trình UBND tỉnh bố trí nguồn vốn đầu tư công đối với các dự án đầu tư xây dựng trong việc quản lý, bảo tồn, trùng tu, tôn tạo và phát huy giá trị di tích - danh thắng theo quy định của quy định Luật Đầu tư công và các quy định khác có liên quan.

b) Thẩm định các dự án bảo tồn, trùng tu tôn tạo và phát huy giá trị di tích - danh thắng theo thẩm quyền.

3. Sở Tài chính

a) Căn cứ khả năng cân đối của ngân sách tỉnh tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí từ ngân sách nhà nước phục vụ công tác quản lý, bảo vệ, khai thác và phát huy giá trị di tích - danh thắng phù hợp với quy định.

b) Kiểm tra việc cấp phát, quản lý việc sử dụng kinh phí theo quy định.

4. Sở Nội vụ

a) Chủ trì, phối hợp các Sở, ngành địa phương và các đơn vị liên quan chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và nhà nước về tôn giáo đối với các tổ chức, cá nhân đang hoạt động tại các di tích là cơ sở tôn giáo.

b) Tham gia ý kiến về lập quy hoạch, dự án, báo cáo kinh tế - kỹ thuật trùng tu, bảo quản, tu bổ phục hồi di tích là cơ sở tôn giáo; phối hợp tuyên truyền, phổ biến các quy định về thực hiện nếp sống văn minh tại các di tích là cơ sở tôn giáo.

c) Thẩm định Quyết định thành lập và Quy chế hoạt động các Ban Quản lý di tích - danh thắng cấp huyện và Ban Quản lý di tích đối với di tích quốc gia đặc biệt (nếu có).

5. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh

a) Phối hợp Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, UBND các cấp giữ gìn an ninh trật tự trong các hoạt động bảo vệ và phát huy giá trị di tích - danh thắng.

b) Phối hợp các Sở, Ban, ngành liên quan và UBND các cấp phòng ngừa, ngăn chặn và xử lý các hành vi trộm cắp, mua bán, trao đổi, vận chuyển trái phép di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia; các hành vi xâm hại di tích - danh thắng trên địa bàn tỉnh.

6. Sở Giáo dục và Đào tạo

a) Chủ trì, phối hợp Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức sử dụng di sản văn hóa trong dạy học ở trường phổ thông, trung tâm giáo dục thường xuyên theo hướng dẫn số 73/HD-BGDĐT - BVHTTDL ngày 16/01/2013 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Giáo dục và Đào tạo.

b) Tạo điều kiện thuận lợi để sinh viên, học sinh đi tham quan, sinh hoạt thực tế tại các di tích - danh thắng.

7. Sở Khoa học và Công nghệ

Phối hợp Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch trong việc triển khai, quản lý các đề tài, dự án nghiên cứu khoa học phục vụ việc phát hiện, quản lý, bảo tồn di tích - danh thắng.

8. Sở Xây dựng

Chủ trì tổ chức thẩm định dự án, thiết kế cơ sở, thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở và dự toán xây dựng của các công trình tu sửa cấp thiết, bảo quản, tu bổ và phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, các dự án về xây dựng, cải tạo các công trình nằm ngoài các khu vực bảo vệ di tích - danh thắng mà có khả năng ảnh hưởng xấu tới di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, hoặc các công trình cải tạo, xây dựng trong quá trình thi công phát hiện có di tích, hiện vật, cổ vật, bảo vật quốc gia theo quy định pháp luật về xây dựng.

9. Sở Tài nguyên và Môi trường

Phối hợp Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các đơn vị chủ đầu tư thẩm định nội dung về đất đai, tác động môi trường liên quan các khu vực đề xuất lập quy hoạch, dự án, báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ di tích trên địa bàn tỉnh; thực hiện chức năng quản lý nhà nước về lập bản đồ khoanh vùng về lập bản đồ khoanh vùng các khu vực bảo vệ di tích.

10. Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn

Phối hợp Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các Sở, ngành liên quan xây dựng quy hoạch, kế hoạch trong việc bảo vệ và phát huy các khu vực rừng đặc dụng được xếp hạng hoặc sử dụng đất nông nghiệp, đất lâm nghiệp, hệ thống thủy lợi phù hợp với yêu cầu duy trì, bảo vệ các di tích - danh thắng theo quy định của pháp luật.

11. Sở Thông tin và Truyền thông, Báo Đồng Nai, Đài PT - TH Đồng Nai

a) Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy trong công tác chỉ đạo, định hướng các cơ quan báo chí và khối đài truyền thanh cơ sở thực hiện việc tuyên truyền, quảng bá di tích - danh thắng hiệu quả.

b) Báo Đồng Nai, Báo Lao động Đồng Nai, Đài Phát Thanh - Truyền hình Đồng Nai chủ động, phối hợp Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tuyên truyền, quảng bá về ý nghĩa của các di tích - danh thắng, trách nhiệm của công dân và toàn xã hội trong việc bảo vệ, trùng tu tôn tạo và phát huy các giá trị của các di tích - danh thắng trên địa bàn tỉnh.

12. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

Chịu trách nhiệm thực hiện các nội dung, nhiệm vụ được UBND tỉnh phân cấp quản lý di tích - danh thắng tại địa phương.

Điều 11. Tổ chức thực hiện

1. Giao Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì phối hợp với các Sở, ban, ngành liên quan, UBND cấp huyện và các đơn vị, tổ chức, cá nhân liên quan triển khai thực hiện có hiệu quả Quy định này; định kỳ 06 tháng, năm báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện.

2. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, các Sở, ngành, UBND cấp huyện và các cơ quan, tổ chức, đơn vị liên quan kịp thời phản ánh về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để tổng hợp, báo cáo đề xuất UBND tỉnh chỉ đạo xử lý./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Sơn Hùng

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đồng Nai, ngày tháng 8 năm 2022

DANH MỤC PHÂN CẤP, ỦY QUYỀN QUẢN LÝ
DI TÍCH - DANH THẮNG XẾP HẠNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐỒNG NAI
(Ban hành kèm theo Quyết định số .../QĐ-UBND ngày...tháng... năm 2022 của UBND tỉnh)

STT	TÊN DI TÍCH	SỐ QUYẾT ĐỊNH	LOẠI HÌNH DI TÍCH	ĐỊA ĐIỂM DI TÍCH	CẤP XẾP HẠNG
1. DANH MỤC PHÂN CẤP CHO SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH VÀ UBND CẤP HUYỆN					
1. SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH					
1	Nhà Xanh	235/VH-QĐ ngày 12/12/1986	Lịch sử	Phường Thống Nhất	Quốc gia
2	Mộ Trình Hoài Đức	1539-QĐ ngày 27/12/1990	Lịch sử	Phường Trung Dũng	Quốc gia
3	Nhà hội Bình Trước	2307/QĐ ngày 30/12/1991	Lịch sử	Phường Thanh Bình	Quốc gia
4	Nơi diễn ra cuộc nổi dậy phá Nhà lao Tân Hiệp 02/12/1956	2754/QĐ/BT ngày 15/10/1994	Lịch sử	Phường Tân Tiến	Quốc gia
5	Thành Biên Hòa	3995/QĐ-BVHTTDL	Lịch sử	Phường	Quốc gia

		ngày 12/11/2013		Quang Vinh	
6	Văn miếu Trần Biên	2894/QĐ-BVHTTDL ngày 18/8/2016	Lịch sử	Phường Bửu Long	Quốc gia
7	Đền thờ, mộ Nguyễn Hữu Cảnh	457-QĐ ngày 25/03/1991	Lịch sử	Phường Hiệp Hòa	Quốc gia
2. UBND THÀNH PHỐ BIÊN HÒA					
8	Dài Chiến sĩ (<i>Dài kỳ niệm</i>)	1288/VH-QĐ ngày 16/11/1988	Lịch sử	Phường Trung Dũng	Quốc gia
9	Quảng trường Sông Phố	2307/QĐ ngày 30/12/1991	Lịch sử	Phường Thanh Bình	Quốc gia
10	Nhà cổ Trần Ngọc Du	3524/QĐ-CT.UBND ngày 10/10/2005	Lịch sử -kiến trúc nghệ thuật.	Phường Tân Vạn	Cấp tỉnh
2. UBND THÀNH PHỐ LONG KHÁNH					
11	Mộ Cự thạch Hàng Gòn	2367/QĐ-TTg ngày 23/12/2015	Khảo cổ học	Xã Hàng Gòn	Quốc gia đặc biệt
12	Tòa hành chính tỉnh Long Khánh	1288/VH-QĐ ngày 16/11/1988	Lịch sử	Phường Xuân An	Quốc gia
13	Địa điểm Căn cứ Thị ủy Long Khánh	3703/QĐ-UBND ngày 23/11/2015	Lịch sử	Xã Bàu Trâm và Xã Bảo Quang	Cấp tỉnh
14	Địa điểm ghi dấu trận tập kích đồn Hoàng Diệu ngày 18/5/1969	155/QĐ-UBND ngày 15/01/2019	Lịch sử	Phường Bảo Vinh	Cấp tỉnh
3. UBND HUYỆN NHƠN TRẠCH					

15	Địa điểm Vụ thăm sát Giồng Sắn	3068/QĐ-BVHTTDL ngày 23/9/2014	Lịch sử	Xã Phú Đông và Xã Phước Khánh	Quốc gia
16	Địa đạo Nhom Trạch	04/2001/QĐ-BVHTT ngày 19/01/2001	Lịch sử	Xã Long Thọ	Quốc gia
17	Căn cứ Sở Chỉ huy Đặc khu Quân sự Rừng Sác và Đoàn 10 Đặc công Rừng Sác	2105/QĐ-BVHTTDL ngày 08/7/2014	Lịch sử	Xã Phước An	Quốc gia
18	Địa điểm diễn ra trận đánh giữa Tiểu đoàn 2 (Trung đoàn 4, Sư đoàn 5) và Đại đội 240 Biên Hòa với Tiểu đoàn Mãng Xà vương vào ngày 20/12/1967	636/QĐ-UBND ngày 01/3/2013	Lịch sử	Xã Long Thọ	Cấp tỉnh
4. UBND HUYỆN LONG THÀNH					
19(*)	Địa điểm Căn cứ Tỉnh ủy Biên Hòa nông thôn U3 (1961-1975)	1566/QĐ-CT-UBND ngày 21/04/2005	Lịch sử	Xã Bình Sơn	Cấp tỉnh
5. UBND HUYỆN TRẢNG BOM					
19(*)	Địa điểm Căn cứ Tỉnh ủy Biên Hòa đô thị U1(1961-1975)	1566/QĐ-CT-UBND ngày 21/04/2005	Lịch sử	Xã Thanh Bình	Cấp tỉnh
20	Địa điểm Chiến thắng Yếu khu Quân sự Trảng Bom	3277/QĐ-UBND ngày 23/10/2015	Lịch sử	Thị trấn Trảng Bom	Cấp tỉnh
6. UBND HUYỆN XUÂN LỘC					
21	Núi Chứa Chan	1204/QĐ-BVHTTDL ngày 29/3/2012	Danh lam thắng cảnh	Xã Xuân Trường, xã Xuân Thọ, xã Suối Cát, xã Xuân Hiệp và Thị trấn	Quốc gia

				Gia Ray	
22	Căn cứ Rừng Lả	3456/QĐ-UBND ngày 02/10/2018	Lịch sử	Xã Xuân Hòa	Cấp tỉnh
23	Hồ Núi Le	1354/QĐ-UBND ngày 07/5/2019	Danh lam thắng cảnh	Thị trấn Gia Ray	Cấp tỉnh
7. UBND HUYỆN VĨNH CỬU					
24	Địa điểm thành lập Chi bộ Công sản Bình Phước Tân Triều và Tỉnh ủy lâm thời Biên Hòa	224/QĐ-UBND ngày 23/01/2007	Lịch sử	Xã Tân Bình	Cấp tỉnh
25	Đồi Phòng Không	5278/QĐ-UBND ngày 29/12/2021	Khảo cổ học	Xã Hiếu Liêm	Cấp tỉnh
8. UBND HUYỆN ĐỊNH QUÁN					
26	Địa điểm chiến thắng La Ngà	235/VH-QĐ ngày 12/12/1986	Lịch sử	Xã La Ngà	Quốc gia
27	Đá Chông Định Quán	1288/VH-QĐ ngày 16/11/1988	Thắng cảnh	Thị trấn Định Quán	Quốc gia
9. UBND HUYỆN TÂN PHÚ					
28	Địa điểm ghi dấu sự kiện Vượt ngục Tà Lài	815/QĐ-UBND ngày 12/3/2021	Lịch sử	Xã Tà Lài	Cấp tỉnh
II. DANH MỤC ỦY QUYỀN CÁC ĐƠN VỊ ĐỨNG CHÂN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH					
1. VƯỜN QUỐC GIA CÁT TIỀN - BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN					
29	Danh thắng Vườn Quốc gia Cát Tiên	1419/QĐ-TTg ngày 29/12/2011	Danh lam thắng cảnh	Đồng Nai, Lâm Đồng, Bình	Quốc gia đặc biệt

				Phước	
2. SƯ ĐOÀN 302 - QUÂN KHU 7					
30	Địa điểm thành lập Đoàn 125 - Triền thân của lực lượng vũ trang đoàn kết cứu nước Campuchia	4317/QĐ-BVHTTDL ngày 29/12/2011	Lịch sử	Xã Long Giao	Quốc gia
3. TỔNG CÔNG TY CAO SU ĐỒNG NAI - TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP CAO SU VIỆT NAM					
31	Vườn cao su đầu tiên - Sân điểm đồn điền cao su Dầu Giây.	2084/QĐ-UBND ngày 24/7/2009	Lịch sử	Thị trấn Dầu Giây	Cấp tỉnh
III. DANH MỤC ỦY QUYỀN CÁC ĐƠN VỊ THUỘC TỈNH					
1. CÔNG TY TNHH MTV ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN BỮU LONG					
32(*)	Danh thắng Bửu Long (một phần danh thắng Bửu Long trong khu di tích Danh thắng Bửu Long và chùa Bửu Phong)	208/VH-QĐ ngày 13/03/1990	Danh lam thắng cảnh	Phường Bửu Long	Quốc gia
2. KHU BẢO TỒN THIÊN NHIÊN - VĂN HÓA ĐỒNG NAI					
33	Căn cứ Khu ủy miền Đông Nam Bộ	3744/QĐ-BVHTT ngày 29/11/1997	Lịch sử văn hóa	Xã Trị An	Quốc gia
34	Địa đạo Suối Linh	61/1999/QĐ-BVHTT ngày 13/09/1999	Lịch sử văn hóa	Xã Hiếu Liêm	Quốc gia
35	Căn cứ Trung ương Cục miền Nam (1961-1962)	02/2004/QĐ-BVHTT ngày 19/01/2004	Lịch sử văn hóa	Xã Phú Lý	Quốc gia
36	Di tích khảo cổ học Suối Linh	5277/QĐ-UBND ngày 29/12/2021	Khảo cổ học	Xã Hiếu Liêm	Cấp tỉnh
IV. DANH MỤC ỦY QUYỀN CÁC BAN QUẢN LÝ/BAN QUỸ TẾ CƠ SỞ TÍN NGƯỠNG, BAN TRỊ SỰ CƠ SỞ TÔN					

GIÁO**1. ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA**

37	Chùa Đại Giác	993-QĐ ngày 28/09/1990	Lịch sử và nghệ thuật	Phường Hiệp Hòa	Quốc gia
38	Đình Tân Lân	457-QĐ ngày 25/03/1991	Lịch sử và nghệ thuật	Phường Hòa Bình	Quốc gia
39	Chùa Long Thiện	1057-QĐ ngày 14/06/1991	Lịch sử	Phường Bửu Hòa	Quốc gia
40	Đền thờ Nguyễn Tri Phương	97/QĐ ngày 21/01/1992	Lịch sử văn hóa	Phường Bửu Hòa	Quốc gia
41	Mộ, Đền thờ Đoàn Văn Cự & 16 Nghĩa binh Thiên Địa hội	722/QĐ/BVHTT ngày 25/04/1998	Lịch sử văn hóa	P Tam Hòa P Tam Hiệp	Quốc gia
42	Chùa Ông	04/2001/QĐ-BVHTT ngày 19/01/2001	Lịch sử văn hóa	Phường Hiệp Hòa	Quốc gia
43	Đình An Hòa	100/VH-QĐ ngày 21/01/1989	Lịch sử và nghệ thuật	Phường An Hòa	Quốc gia
44	Chùa Cô hồn (Bửu Hưng tự)	62/QĐ.UBT ngày 16/02/1979	Cách mạng	Phường Quang Vinh	Cấp tỉnh
45	Đình Bình Quan	6527/QĐ.CTUBT ngày 21/12/2004	Lịch sử	Phường Hiệp Hòa	Cấp tỉnh
46	Miếu Tổ Sư	981/QĐ-UBND ngày 28/3/2008	Lịch sử - kiến trúc nghệ thuật	Phường Bửu Long	Cấp tỉnh

47	Đền thờ Quốc tử Hùng Vương	3704/QĐ-UBND ngày 23/11/2015	Lịch sử	Phường Bình Đa	Cấp tỉnh
48	Đình Hưng Phú	4767/QĐ-UBND ngày 17/12/2020	Lịch sử	Phường Hiệp Hòa	Cấp tỉnh
49	Đình Thành Hưng	4766/QĐ-UBND ngày 17/12/2020	Lịch sử	Phường Hiệp Hòa	Cấp tỉnh
50	Đình Bình Thiện	4237/QĐ-UBND ngày 10/11/2020	Lịch sử	Phường Quang Vinh	Cấp tỉnh
51	Đình Phước Lư	4236/QĐ-UBND ngày 10/11/2020	Lịch sử -kiến trúc nghệ thuật	Phường Quyết Thắng	Cấp tỉnh
32(*)	Chùa Bửu Phong (khu Danh thắng Bửu Long và chùa Bửu Phong)	208/VH-QĐ ngày 13/03/1990	Danh lam thắng cảnh	Phường Bửu Long	Quốc gia

2. ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ LONG KHÁNH

52	Đình Xuân Lộc - Chùa Xuân Hòa	982/QĐ-UBND ngày 28/3/2008	Lịch sử	Phường Xuân An	Cấp tỉnh
----	-------------------------------	-------------------------------	---------	-------------------	----------

3. ĐỊA BÀN HUYỆN LONG THÀNH

53	Mộ Nguyễn Đức Ứng và 27 Nghĩa binh chống Pháp	2754/QĐ/BT ngày 15/10/1994	Lịch sử văn hóa	Xã Long Phước	Quốc gia
54	Đình Phước Lộc	2368/QĐ-UBND ngày 30/07/2007	Kiến trúc nghệ thuật	Thị trấn Long Thành	Cấp tỉnh
55	Đền thờ Trần Hưng Đạo	3640/QĐ-UBND ngày 29/12/2010	Lịch sử	Xã Bình Sơn	Cấp tỉnh

56	Đình Phước Nguyên	4956/QĐ-UBND ngày 08/12/2021	Lịch sử	Xã An Phước	Cấp tỉnh
57	Đình An Lợi	886/QĐ-UBND ngày 08/4/2022	Lịch sử	Xã An Phước	Cấp tỉnh
4. ĐỊA BÀN HUYỆN NHƠN TRẠCH					
58	Đình Phú Mỹ	3525/QĐCT-UBND ngày 10/10/2005	Lịch sử - kiến trúc nghệ thuật	Xã Phú Hội	Cấp tỉnh
59	Đình Phước Thiện	3607/QĐ-UBND ngày 07/12/2009	Lịch sử - kiến trúc nghệ thuật	Xã Phước Thiện	Cấp tỉnh
5. ĐỊA BÀN HUYỆN VINH CỬU					
60	Đình Long Chiến	1783/QĐ-UBND ngày 15/7/2011	Lịch sử	Xã Bình Lợi	Cấp tỉnh
61	Đình Phú Trạch	3698/QĐ-UBND ngày 26/12/2011	Lịch sử	Xã Thanh Phú	Cấp tỉnh
62	Đình Cẩm Vinh	3968/QĐ-UBND ngày 04/12/2013	Lịch sử	Xã Tân Bình	Cấp tỉnh
6. ĐỊA BÀN HUYỆN THÔNG NHẤT					
63	Đình Hưng Lộc	4070/QĐ-UBND ngày 02/12/2008	Lịch sử	Xã Hưng Lộc	Cấp tỉnh
64	Đình Dầu Giây	3969/QĐ-UBND ngày 04/12/2013	Lịch sử	Thị trấn Dầu Giây	Cấp tỉnh
7. ĐỊA BÀN HUYỆN TÂN PHÚ					

65	Dền thờ Quốc tổ Hùng Vương	985/QĐ-UBND ngày 30/3/2017	Lịch sử	Xã Phú Sơn	Cấp tỉnh
----	----------------------------	-------------------------------	---------	------------	----------

PHÂN LOẠI THEO ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN

Cấp xếp hạng /Huyện, Tp	Biên Hòa	Long Khánh	Long Thành	Nhon Trách	Vĩnh Cù	Định Quán	Trảng Bom	Cẩm Mỹ	Xuân Lộc	Thống Nhất	Tân Phú	Cộng
QG đặc biệt		1									1	2
Quốc gia	17	1	1	3	3	2		1	1			29
Tỉnh	9	3	4	3	6		2		2	3	2	34
Tổng cộng	26	5	5	6	9	2	2	1	3	3	3	65

Đến thời điểm 8/2022 có 65 di tích xếp hạng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Ghi chú:

- (*) Một Quyết định xếp hạng 02 di tích.
- Đang làm Tờ trình đề nghị thu hồi QĐ xếp hạng di tích cấp tỉnh Tòa bố Biên Hòa.